

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế ở địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: "*Mức chi nêu trên là mức tối thiểu. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thể xem xét, quyết định mức chi cao hơn mức quy định tại Thông tư này; đồng thời xem xét, quyết định theo thẩm quyền mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*".

Thực hiện quy định nêu trên và căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết và đúng quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết này nhằm quy định cụ thể mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo khả năng cân đối ngân sách tỉnh; làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo

Nghị quyết mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình

thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương; đảm bảo công khai, dân chủ và đúng quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 278/HĐND-KTNS ngày 29/8/2019 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Sau khi xây dựng hoàn thành nội dung dự thảo Nghị quyết, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương có liên quan bằng văn bản; đồng thời, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân đối với nội dung dự thảo Nghị quyết; tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của cơ quan có liên quan, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 195/BC-STP ngày 14/11/2019, cơ quan chủ trì soạn thảo đã hoàn thiện dự thảo và trình UBND tỉnh tổ chức họp (vào ngày 23/11/2019) để soát xét và thống nhất nội dung trước khi trình HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục Nghị quyết: Gồm 05 Điều như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 4. Tổ chức thực hiện
- Điều 5. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản:

a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Đối tượng áp dụng: Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi; Người cao tuổi là công dân Việt Nam thọ 70, 75, 80, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

- Người cao tuổi thọ 70, 75 tuổi mức quà tặng là 500.000 đồng.
- Người cao tuổi thọ 80, 85 tuổi mức quà tặng là 600.000 đồng.
- Người cao tuổi thọ 95 tuổi mức quà tặng là 900.000 đồng.
- Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi đến dưới 105 tuổi mức quà tặng là 1.000.000 đồng.

- Người cao tuổi thọ từ 105 tuổi trở lên mức quà tặng là 1.500.000 đồng.

c) Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi và thọ 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

- Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch UBND tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 200.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt.

- Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa trị giá không quá 400.000 đồng và 1.200.000 đồng tiền mặt.

d) Nguồn kinh phí thực hiện

- Kinh phí chúc thọ và tặng quà người cao tuổi thọ 90 tuổi và 100 tuổi bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực của Ban Công tác người cao tuổi cấp tỉnh).

- Kinh phí chúc thọ và quà tặng người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95, và trên 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi theo phân cấp ngân sách.

đ) Hiệu lực thi hành: Bãi bỏ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 5 và điểm a, b, c, d khoản 5 Điều 12 Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 - năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Lao động-Thương binh và Xã hội;
- VPUB: C, PCVP(KT, VX), VX, TH, CB;
- Lưu: VT, KT việt458

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng

Số: /2019/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2019

D □ TH □ O

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ điểm a, khoản 2, điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi.
- b) Người cao tuổi là công dân Việt Nam thọ 70, 75, 80, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh

1. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 thực hiện theo các mức sau:

- a) Người cao tuổi thọ 70, 75 tuổi mức quà tặng là 500.000 đồng.
- b) Người cao tuổi thọ 80, 85 tuổi mức quà tặng là 600.000 đồng.
- c) Người cao tuổi thọ 95 tuổi mức quà tặng là 900.000 đồng.
- d) Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi đến dưới 105 tuổi mức quà tặng là 1.000.000 đồng.
- đ) Người cao tuổi thọ từ 105 tuổi trở lên mức quà tặng là 1.500.000 đồng.

2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi và người cao tuổi thọ 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

- a) Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch UBND tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 200.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt.
- b) Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa trị giá không quá 400.000 đồng và 1.200.000 đồng tiền mặt.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chúc thọ và tặng quà người cao tuổi thọ 90 tuổi và 100 tuổi bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực của Ban Công tác người cao tuổi cấp tỉnh).

2. Kinh phí chúc thọ và quà tặng người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95, và trên 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi theo phân cấp ngân sách.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ ..., thông qua ngày ...tháng năm 2019 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2019.

2. Bãi bỏ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 5 và điểm a, b, c, d khoản 5 Điều 12 Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 - năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBNDQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, Pháp chế (01).

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân